

Số: 159/KH-UBND

Liên Minh, ngày 08 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa bàn xã Liên Minh

Thực hiện kế hoạch số 2266/KH-UBND ngày 23/7/2024 của UBND huyện Đức Thọ về việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” trên địa huyện Đức Thọ (sau đây gọi tắt là Đề án); UBND xã Liên Minh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2024 - 2030 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; nâng cao nhận thức của người dân ở cơ sở về vị trí, vai trò, ý nghĩa quan trọng của công tác hòa giải ở cơ sở; từ đó đưa hòa giải ở cơ sở trở thành biện pháp cơ bản, đầu tiên để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong cộng đồng; qua đó, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

- Kế thừa, phát huy kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019 - 2022” trên địa bàn tỉnh; hướng đến xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có trình độ, kỹ năng hòa giải đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở trong giai đoạn mới.

- Tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa ngành Tư pháp, UBND xã với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; huy động các nguồn lực xã hội tham gia, hỗ trợ có hiệu quả vào công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- Xây dựng, hoàn thiện chính sách, quy định pháp luật về công tác hòa giải ở cơ sở đáp ứng được điều kiện thực tiễn của địa phương và yêu cầu của đội ngũ hòa giải viên trên địa bàn xã.

- Các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; tài liệu phổ biến các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở được biên soạn, in ấn, đăng tải trên mạng internet kịp thời, đầy đủ, đáp ứng nhu cầu của đội ngũ hòa giải viên.

- Hàng năm, 100% tổ hòa giải ở cơ sở được củng cố, kiện toàn đảm bảo số lượng, thành phần cơ cấu theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Hàng năm, từ 80% đến 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng kỹ năng hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp ban hành. Đối với tổ được chọn làm điểm, tỷ lệ này là 100%. Đối với hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn, tỷ lệ này là 80% trong thời gian 06 tháng kể từ khi được công nhận.

- 100% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, kỹ năng hòa giải.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, tỷ lệ hòa giải thành trên toàn xã đạt từ 90% trở lên.

- Phấn đấu đến hết năm 2030, toàn xã có ít nhất 85% tổ đạt yêu cầu của mô hình “Tổ hòa giải điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

II. PHẠM VI ĐỀ ÁN

1. Phạm vi thực hiện: Đề án được triển khai thực hiện trên toàn xã.

2. Thời gian thực hiện: Từ năm 2024 đến năm 2030.

- Giai đoạn 1 (từ năm 2024 đến năm 2026): Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; xây dựng, thí điểm mô hình hình “Tổ hòa giải điển hình về hòa giải ở cơ sở” tại tổ được chọn làm điểm; biên soạn, biên tập, tiếp nhận và cấp phát các tài liệu hướng dẫn kỹ năng cho hòa giải viên; sơ kết thực hiện Đề án.

- Giai đoạn 2 (từ năm 2027 đến năm 2030): Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn nhân rộng mô hình hình “Tổ hòa giải điển hình về hòa giải ở cơ sở” trên phạm vi toàn xã; Tổng kết thực hiện Đề án trên toàn xã.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, lựa chọn 01 tổ để thực hiện chỉ đạo điểm.

- Các hoạt động chỉ đạo điểm tập trung vào các nội dung sau:

+ Trên cơ sở rà soát, khảo sát, đánh giá thực trạng năng lực, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở, tiến hành củng cố, kiện toàn tổ hòa giải, bầu bổ sung, thay thế hòa giải viên ở cơ sở, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

+ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

+ Xây dựng, duy trì mô hình điển hình “Tổ hòa giải điển hình về hòa giải ở cơ sở”.

+ Hỗ trợ pháp lý, kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp tài sản có giá trị lớn và các vi phạm pháp luật thuộc trường hợp được hòa giải ở cơ sở; hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện thủ tục đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

+ Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

+ Đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điềm; biểu dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân, hòa giải viên ở cơ sở có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân xã;

- Cơ quan phối hợp: Tổ được chọn làm điềm; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên; và các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2024 - 2026.

b) Tổng kết, rút kinh nghiệm; phổ biến, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân xã.

- Cơ quan phối hợp: Tổ được chọn làm điềm; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên; và các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027 - 2030.

2. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở

a) Rà soát, kiện toàn đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở bảo đảm hoạt động thực chất, hiệu quả như mục tiêu đã đề ra;

- Cơ quan chủ trì: UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật và phương pháp bồi dưỡng, kỹ năng hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tiếp nhận, cấp phát các tài liệu dành cho đội ngũ hoà giải viên ở cơ sở (tài liệu về phương pháp hướng dẫn kỹ năng bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, bài giảng mẫu, tài liệu hỗ trợ khác).

- Cơ quan chủ trì: UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Chỉ đạo, rà soát, đánh giá, kiện toàn tổ hòa giải, bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở; chú trọng xây dựng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở từ nguồn tuyên truyền viên pháp luật cấp phường; huy động cán bộ, công chức cấp xã, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở làm hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Chỉ đạo, tổ chức khảo sát, đánh giá năng lực, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Tiếp nhận, biên soạn, phát hành kịp thời, đầy đủ các tài liệu cung cấp kiến thức pháp luật, kỹ năng bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở khai thác, sử dụng.

- Cơ quan chủ trì: UBND phường.

- Cơ quan phối hợp: Các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

4. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Rà soát quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở và văn bản hướng dẫn thi hành, các văn bản khác có liên quan để đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định về cơ chế, chính sách phù hợp đối với hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025 - 2026.

b) Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung chi, mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và Nghị quyết quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã
- Cơ quan phối hợp: Công chức Tài chính - Kế toán, các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

5. Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; gương hòa giải viên giỏi; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này; truyền thông về các quy định pháp luật, kỹ năng, phương pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã,

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, công chức Văn hóa - Thông tin và các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác liên quan tới công tác hòa giải ở cơ sở trên Trang Thông tin điện tử phường và trên các ứng dụng mạng xã hội.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, công chức Văn hóa - Thông tin và các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

6. Thu hút đội ngũ lực lượng Công an nhân dân, Bộ đội Biên phòng, cán bộ, công chức, viên chức công tác trong lĩnh vực pháp luật, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ cho công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc thu hút, vận động đội ngũ công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia, hỗ trợ cho công tác hòa giải.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức thành viên, Công an phường, Ban Chỉ huy Quân sự xã.

- Cơ quan phối hợp: Các cán bộ, công chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp liên ngành trong công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Cơ quan phối hợp: UBND xã

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Tham gia các hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở;

a) Tổ chức hội nghị, hội thảo nhằm chia sẻ kinh nghiệm, tháo gỡ vướng mắc, vấn đề mới phát sinh và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở tại địa phương.

- Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân xã.
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Lựa chọn, thành lập Đoàn dự thi Hội thi hòa giải viên giỏi cấp huyện

- Cơ quan chủ trì: UBND xã
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã
- Thời gian thực hiện: Theo Kế hoạch, hướng dẫn của Hội đồng Phối hợp Phổ biến giáo dục pháp luật huyện.

8. Tổ chức Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, tổ chức tôn vinh, biểu dương, khen thưởng hòa giải viên, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong thực hiện Đề án

a) Khảo sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã
- Thời gian thực hiện:
- + Kiểm tra, khảo sát: Hàng năm.
- + Sơ kết: Năm 2026.
- + Tổng kết: Năm 2030.

b) Thực hiện tôn vinh, khen thưởng kịp thời hòa giải viên và các tổ chức, cá nhân tích cực, có nhiều đóng góp, thành tích xuất sắc trong thực hiện Đề án.

- Cơ quan chủ trì: UBND xã
- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Tư pháp - Hộ tịch:

Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các cán bộ, công chức có liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này; bố trí kinh phí, nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao bảo đảm thiết thực, chất lượng, hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Đề án trong Báo cáo công tác tư pháp gửi cấp trên tổng hợp theo quy định.

2. Công chức Văn hóa - Thông tin:

- Phối hợp với công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện việc đưa tin, truyền thông về vai trò, ý nghĩa, kết quả công tác hòa giải ở cơ sở; các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác này và gương hòa giải viên giỏi.
- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

3. Công chức Tài chính - Kế toán:

Tham mưu, bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm nhằm đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Công an phường:

Chỉ đạo lồng ghép thực hiện các nhiệm vụ được giao với việc thực hiện Đề án “Nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với vận động quần chúng nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1739/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

5. Ban chỉ huy quân sự phường:

Thực hiện các nhiệm vụ được giao với việc thực hiện Đề án “Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở giai đoạn 2021 - 2027” (phê duyệt tại Quyết định số 1371/QĐ-TTg ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ); tích cực, chủ động tham gia hòa giải viên ở cơ sở; tư vấn, hỗ trợ tổ hòa giải ở cơ sở.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức thành viên

Phối hợp với Ủy ban nhân dân phường xây dựng kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án; tăng cường các hoạt động truyền thông trong hệ thống báo chí trực thuộc về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, khuyến khích thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống ở địa phương tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án của cấp phường do ngân sách cấp phường bố trí; Công chức Tài chính - Kế toán tham mưu UBND xã bố trí kinh phí thực hiện Đề án, Kế hoạch này theo đúng quy định.

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các công chức chuyên môn thuộc UBND phường báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật 06 tháng và năm gửi về công chức Tư pháp để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Giao công chức Tư pháp có trách nhiệm tham mưu UBND xã thực hiện tổng hợp, xây dựng báo cáo đánh giá thực hiện Đề án 06 tháng và năm, báo cáo phòng Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Đề án, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cán bộ, công chức phản ánh về công chức Tư pháp - Hộ tịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp;
- Thường vụ Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quốc Hoạt